

Số:2542/CV-BVĐKT

Thanh Hóa, ngày 17 tháng 7 năm 2026

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, Nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Cung cấp dịch vụ hiệu chuẩn thiết bị y tế tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa với nội dung cụ thể sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Nguyễn Quế Anh, Trưởng phòng vật tư - TBYT, Điện thoại: 0989 128 343

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa, 181 Hải Thượng Lãn Ông, Phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa.

- Qua e-mail: Bản mềm Excel và bản in báo giá có đầy đủ chữ ký, đóng dấu công ty qua địa chỉ e-mail: *Vattutbytbdkt@gmail.com*

Tiêu đề Email: CV Số 2542/CV-BVĐKT - Báo giá - Tên Công ty

(Lưu ý: Các đơn vị gửi báo giá theo mẫu ở phụ lục 2 đính kèm).

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: từ ngày 17 tháng 7 năm 2026 đến ngày 27 tháng 7 năm 2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 27 tháng 7 năm 2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục dịch vụ: (Chi tiết danh mục tại phụ lục 1 đính kèm)

2. Địa điểm cung cấp dịch vụ: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa, 181 Hải Thượng Lãn Ông, Phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa

3. Thời gian cung cấp hàng hóa: 90 kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website Bv (để đăng tải);
- Ban Giám đốc (để báo cáo);
- Lưu VT; PVT TBYT; TCKT.



GIÁM ĐỐC

Hoàng Hữu Trường



NỘI DUNG YÊU CẦU BÁO GIÁ

(Đính kèm Công văn số: 2542/CV-BVĐKT ngày 17 tháng 7 năm 2026)

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Khối lượng	Đơn vị tính
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
I	Khoa Dược			
1	Nhiệt ẩm kế tự ghi	Hiệu chuẩn khoảng nhiệt độ 21°C; 24°C; 26°C	02	Cái
2	Nhiệt ẩm kế tự ghi	Hiệu chuẩn khoảng nhiệt độ 2°C - 8°C	10	Cái
3	Tủ bảo ôn kho hóa chất	Hiệu chuẩn khoảng nhiệt độ 2°C - 8°C	08	Cái
II	Trung tâm Huyết học truyền máu			
1	Tủ đông lạnh Panasonic	Hiệu chuẩn khoảng nhiệt độ -50°C; -65°C; -80°C	04	Cái
2	Tủ lạnh Panasonic Mbr-705Gr-Pe	Hiệu chuẩn khoảng nhiệt độ 2°C; 4°C; 6°C	02	Cái
3	Tủ lạnh Phcbi	Hiệu chuẩn khoảng nhiệt độ 2°C; 4°C; 6°C	03	Cái
4	Tủ đông lạnh Phcbi	Hiệu chuẩn khoảng nhiệt độ -20°C; -30°C; -40°C	05	Cái
5	Tủ lạnh Haier	Hiệu chuẩn khoảng nhiệt độ 2°C; 5°C; 8°C	02	Cái
6	Tủ lạnh Sanyo	Hiệu chuẩn khoảng nhiệt độ 2°C; 4°C; 6°C	01	Cái
7	Tủ đông lạnh Sanyo	Hiệu chuẩn khoảng nhiệt độ -20°C; -25°C; -30°C	01	Cái
8	Tủ lạnh Haier	Hiệu chuẩn khoảng nhiệt độ -50°C; -65°C; -80°C	01	Cái
9	Nhiệt ẩm kế Tanita	Hiệu chuẩn khoảng nhiệt độ 20°C; 24°C; 26°C, độ ẩm 30-50-70%	02	Cái
10	Máy ly tâm ống nghiệm Hettich	Hiệu chuẩn tốc độ vòng quay 2000-3000-4000v/phút	03	Cái
11	Máy ly tâm Kubota	Hiệu chuẩn tốc độ vòng quay 2000-3000-4000v/phút	02	Cái
12	Pipet tự động	Hiệu chuẩn các mức thể tích 5-100 µL	03	Cái
13	Pipet tự động	Hiệu chuẩn mức thể tích 50 µL	02	Cái
III	Khoa Hoá sinh			
1	Máy ly tâm Kubota	Hiệu chuẩn tốc độ vòng quay 500-4000v/phút	02	Cái

2	Máy ly tâm hệ PC	Hiệu chuẩn tốc độ vòng quay 500-4000v/phút	02	Cái
3	Máy ly tâm hệ cobas 8100	Hiệu chuẩn tốc độ vòng quay 500-4000v/phút	02	Cái
4	Máy ly tâm lạnh	Hiệu chuẩn tốc độ vòng quay 10.000-15.000v/phút	01	Cái
5	Tủ an toàn sinh học	Thử nghiệm kèm phiếu đánh giá	01	Cái
6	Tủ mát Sanaky	Hiệu chuẩn khoảng nhiệt độ 2°C; 5°C; 8°C	01	Cái
7	Tủ âm sâu Haier Biomedical	Hiệu chuẩn khoảng nhiệt độ 0°C; -15°C; -30°C	01	Cái
IV	Khoa Vi sinh			
1	Tủ ấm CO2 Memmert	Hiệu chuẩn khoảng nhiệt độ 35°C; 36°C; 37°C	01	Cái
2	Tủ ấm 37° Memmert	Hiệu chuẩn khoảng nhiệt độ 35°C; 36°C; 37°C	02	Cái
3	Tủ an toàn sinh học ESCO	Thử nghiệm kèm phiếu đánh giá	02	Cái
4	Pipettes	Hiệu chuẩn các mức thể tích 100-500-1000 µL	01	Cái
5	Pipettes	Hiệu chuẩn các mức thể tích 2-10-20 µL	01	Cái
6	Pipettes	Hiệu chuẩn các mức thể tích 10-50-100 µL	01	Cái
7	Pipettes	Hiệu chuẩn các mức thể tích 20-100-200 µL	01	Cái
8	Pipettes	Hiệu chuẩn các mức thể tích 1-5-10 µL	01	Cái
9	Tủ an toàn sinh học cấp II BIOBASE	Thử nghiệm kèm phiếu đánh giá	01	Cái
10	Nhiệt ẩm kế treo tường TANITA	Hiệu chuẩn khoảng nhiệt độ 21°C; 24°C; 26°C	04	Cái
11	Nhiệt ẩm kế kỹ thuật số Elitich trong tủ lạnh 2-8°C; GPS-6	Hiệu chuẩn khoảng nhiệt độ 2°C; 5°C; 8°C	06	Cái
12	Nhiệt ẩm kế kỹ thuật số Elitich trong tủ âm	Hiệu chuẩn khoảng nhiệt độ -10°C; -15°C; -20°C	02	Cái
13	Nhiệt ẩm tủ âm sâu	Hiệu chuẩn khoảng nhiệt độ -75°C; -80°C	01	Cái
14	Máy ly tâm Hettich	Hiệu chuẩn tốc độ toàn dải	03	Cái
15	Tủ sấy Memmert	Hiệu chuẩn khoảng nhiệt độ 175°C; 180°C; 185°C	01	Cái

16	Máy ủ nhiệt Multi-Blok	Hiệu chuẩn khoảng nhiệt độ 60°C; 65°C; 70°C	01	Cái
17	Tủ bảo ôn	Hiệu chuẩn toàn dải	07	Cái
18	Máy ly tâm Kubota	Hiệu chuẩn toàn dải	03	Cái
19	Nồi hấp	Hiệu chuẩn khoảng nhiệt độ 35°C; 36°C; 37°C	03	Cái

Ghi chú: Nhà thầu có thể chào 1 hoặc nhiều danh mục.

PHỤ LỤC: MẪU BÁO GIÁ

(Kèm Công văn số: 2542 /CV-BVĐKT ngày 17 tháng 7 năm 2026)

BÁO GIÁ

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá/

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các dịch vụ như sau:

1. Báo giá cho các dịch vụ.

STT	Danh mục vật tư, linh kiện và dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Khối lượng	Đơn vị tính	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Dự kiến ngày hoàn thành dịch vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm...[ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

Thanh Hóa, ngày.... tháng....năm 2026
Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp⁽²⁾
(Ký tên, đóng dấu)

***. Ghi chú:**

(1) Nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này.